



THIẾT KẾ MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA TRONG DẠY HỌC SINH HỌC 10 Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

LÊ THỊ PHƯƠNG - Email: lethiphuong.dhgd@gmail.com

NGUYỄN THỊ BÍCH DẬU - Email: nguyenthibichdaus14@hus.edu.vn

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Sinh học là môn khoa học thực nghiệm, gắn liền với thực tế cuộc sống. Tuy nhiên, dạy chính khóa trong nhà trường bị giới hạn bởi thời gian, học sinh thường chỉ được học lí thuyết, giáo viên cũng ít có cơ hội để mở rộng kiến thức và phát triển năng lực cho học sinh... Với vai trò và ưu thế của mình, hoạt động ngoại khóa sẽ góp phần khắc phục những hạn chế này, học sinh có cơ hội được mở rộng kiến thức, học trải nghiệm, vui chơi... Căn cứ vào nguyên tắc và quy trình xây dựng hoạt động ngoại khóa, bài viết đề xuất một số hình thức hoạt động ngoại khóa gắn với từng nội dung cụ thể của chương trình Sinh học 10. Những đề xuất này có thể được sử dụng làm tư liệu tham khảo cho giáo viên trong xây dựng các hoạt động ngoại khóa gắn với dạy học Sinh học 10. Để tổ chức hoạt động ngoại khóa có hiệu quả cần lên kế hoạch cụ thể, chuẩn bị chu đáo, đảm bảo hài hòa giữa hoạt động vui chơi với mở rộng, củng cố kiến thức môn học.

Từ khóa: Thiết kế; hoạt động ngoại khóa; dạy học; Sinh học 10; trường trung học phổ thông.

(Nhận bài ngày 02/4/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 07/5/2017; Duyệt đăng ngày 25/5/2017).

1. Đặt vấn đề

Thế giới ngày càng phát triển, đòi hỏi chất lượng nguồn nhân lực ngày càng cao, vừa có trình độ vừa có khả năng thực hành. Gần đây, các hoạt động trải nghiệm bắt đầu được đưa vào trong quá trình dạy học, các hoạt động ngoại khóa cũng dần thể hiện ngày càng rõ nét vai trò và vị trí của mình trong quá trình giáo dục nhằm phát triển năng lực toàn diện cho học sinh (HS). Sinh học là một bộ môn khoa học thực nghiệm, gắn liền với thực tế, nhiều thí nghiệm và thực hành. Tuy nhiên, dạy chính khóa trong nhà trường bị giới hạn bởi thời gian, HS thường chỉ được học lí thuyết mà chưa được thực hành nhiều. Giáo viên (GV) cũng ít có cơ hội để mở rộng kiến thức cho HS, do đó việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực cũng bị hạn chế. Với vai trò và ưu thế của mình, hoạt động ngoại khóa góp phần khắc phục những hạn chế của dạy học chính khóa, tạo điều kiện cho GV áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, cho HS có cơ hội được mở rộng kiến thức, học trải nghiệm, vui chơi,... Hoạt động ngoại khóa có vai trò hết sức quan trọng, đa phần các GV và HS đều nhận thức được vai trò của nó. Tuy nhiên, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong dạy HS học nói riêng và trong dạy học nói chung còn gặp nhiều khó khăn, chỉ mang tính hình thức, do các hoạt động này chưa được thiết kế cẩn thận nên chưa đạt hiệu quả giáo dục cao. Vì vậy, nghiên cứu để có thể thiết kế, tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong dạy HS học một việc làm vô cùng cần thiết.

2. Khái quát về hoạt động ngoại khóa

2.1. Khái niệm hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa được định nghĩa là hoạt động nằm ngoài chương trình học chính khóa, thường

mang tính chất tự nguyện hơn là bắt buộc. Ở đây có thể là các buổi thảo luận, cuộc thi đồ vui, các cuộc sinh hoạt câu lạc bộ, tham quan, tổ chức trại hè...

2.2. Nguyên tắc tổ chức hoạt động ngoại khóa

Để hoạt động ngoại khóa đạt kết quả cao, trong khâu thiết kế, tổ chức hoạt động ngoại khóa cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc 1: Đảm bảo tính mục đích và tính kế hoạch: Các hoạt động ngoại khóa phải được lên kế hoạch, chỉ rõ mục đích, nội dung, hình thức và thời gian thực hiện.

Nguyên tắc 2: Đảm bảo tính thích hợp và hiệu quả: Kế hoạch hoạt động phải vừa sức và đủ điều kiện để thực hiện thống nhất giữa nội dung ngoại khóa và chương trình nội khóa.

Nguyên tắc 3: Đảm bảo sự thống nhất của yêu cầu của GV với sự tự nguyện, chủ động và hứng thú, nhu cầu học hỏi của HS. Tự nó sẽ là nguồn lực để động viên HS tích cực tham gia.

Nguyên tắc 4: Nội dung hoạt động ngoại khóa phải linh hoạt, phong phú, cân đối giữa các loại hình hoạt động: Tập thể, nhóm, cá nhân.

Nguyên tắc 5: Huy động được sự giúp đỡ của nhà trường, đoàn thể, địa phương và hội phụ huynh HS. Có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sắc của ban giám hiệu và thầy cô, có sự hỗ trợ về kinh phí tổ chức.

2.3. Quy trình thiết kế hoạt động ngoại khóa

2.3.1. Giai đoạn 1: Thiết kế trên giấy

Đây là giai đoạn rất quan trọng, có tính chất quyết định đến thành công của buổi ngoại khóa. Nó là bộ khung giúp định hướng quá trình thiết kế hoạt động ngoại khóa. Giáo án trên giấy phải chỉ rõ các vấn đề có liên quan cũng như định hướng tổ chức cho hoạt động

ngoại khóa.

Giai đoạn 1 gồm 3 bước:

Bước 1: Xác định mục tiêu của buổi hoạt động ngoại khóa: Mục tiêu là những gì HS cần đạt được sau buổi học; có thể là củng cố, mở rộng kiến thức, phát triển kĩ năng mềm,...

Bước 2: Lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức, phương tiện, phương pháp tổ chức.

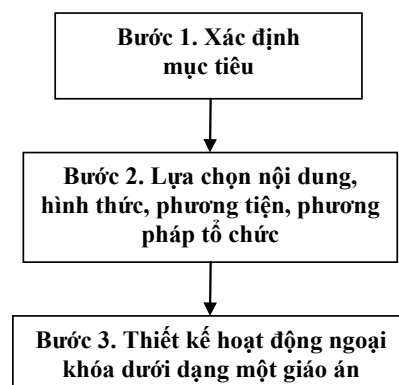
Nội dung: Căn cứ vào mục tiêu buổi ngoại khóa mà lựa chọn nội dung cho phù hợp. Nội dung phải phù hợp với lứa tuổi, tâm sinh lí HS và có mối liên hệ chặt chẽ với chương trình học chính khóa.

Hình thức: Có thể có nhiều hình thức tổ chức khác nhau cho một hoạt động ngoại khóa, cần căn cứ vào mục tiêu, nội dung của buổi ngoại khóa mà lựa chọn một hình thức tối ưu.

Phương tiện: Căn cứ vào nội dung, điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường để lựa chọn phương tiện sử dụng trong buổi ngoại khóa.

Phương pháp: Tùy vào mục tiêu, nội dung và hình thức của buổi ngoại khóa mà lựa chọn các phương pháp khác nhau. Chẳng hạn mục tiêu phát triển kĩ năng quan sát thì sử dụng phương pháp trực quan, mục tiêu phát triển năng lực hợp tác thì sử dụng phương pháp có liên quan đến hoạt động nhóm....

Bước 3: Thiết kế hoạt động ngoại khóa dưới hình thức một giáo án. Giáo án này tương tự giáo án của buổi học chính khóa trên lớp, số lượng hoạt động nhiều hay ít tùy thuộc thời gian của buổi ngoại khóa.



2.3.2. Giai đoạn 2: Thiết kế hoạt động ngoại khóa trên các phương tiện hỗ trợ

Giai đoạn này không mang tính bắt buộc mà tùy thuộc vào hình thức và phương pháp tổ chức. Sử dụng công nghệ thông tin như powerpoint, bảng tương tác trong tổ chức hoạt động ngoại khóa không chỉ làm tăng hứng thú học tập của HS mà còn giúp các em dễ dàng hơn trong tiếp cận kiến thức mà GV đưa ra. Sản phẩm tạo ra có thể là các bảng biểu, ô chữ, hình ảnh, phim ngắn được lựa chọn và sắp xếp khoa học,...

3. Một số nội dung của chương trình Sinh học 10 có thể tổ chức hoạt động ngoại khóa

Sau khi phân tích nội dung chương trình Sinh học 10 ở trường trung học phổ thông, chúng tôi đề xuất một số nội dung có thể tổ chức hoạt động ngoại khóa ứng với các hình thức như sau:

Hình thức hoạt động ngoại khóa	Nội dung	Tên hoạt động ngoại khóa có thể tổ chức
1. Làm tập san, báo tường	Giới thiệu chung về thế giới sống	Làm tập san với chủ đề thế giới quanh ta
2. Hội thi Sinh học	Cấu trúc tế bào	Hội thi: "Khám phá tế bào"
	Enzim và vai trò của enzim trong quá trình chuyển hóa vật chất	Hội thi: "Đầu bếp tài giỏi"
	Ứng dụng vi sinh vật trong xử lí môi trường	Hội thi: "Nhà môi trường thông thái"
	Virut và bệnh truyền nhiễm	Hội thi: "Bác sĩ dự phòng vui tính"
3. Hội vui Sinh học	Quang hợp và hô hấp	Hội vui: "Thí nghiệm vui về quang hợp và hô hấp"
4. Hội thảo Sinh học	Đặc điểm của vi sinh vật	Hội thảo: "Vi khuẩn kháng kháng sinh"
	Virut gây bệnh	Hội thảo: "Virut - đại dịch" và "vacxin"
5. Tọa đàm với chuyên gia	Phân bào và rối loạn phân bào	Tọa đàm với bác sĩ bệnh viện Ung bướu về vấn đề ung thư
6. Thi thiết kế dụng cụ học tập Sinh học	Vận chuyển các chất qua màng sinh chất	Cuộc thi thiết kế máy phát điện áp dụng tính thấm thấu của màng
7. Tham quan, dã ngoại	Sinh học vi sinh vật	Tham quan thực tế với chủ đề: "Một ngày làm nhà vi sinh vật học"
8. Hội chợ Sinh học	Quá trình tổng hợp và phân giải ở vi sinh vật	Hội chợ thực phẩm ứng dụng vi sinh vật



Các hình thức nêu trên có thể cụ thể hóa như sau:

1) Làm tập san với chủ đề thế giới quanh ta

* Nội dung

Kiến thức thuộc nội dung phần một. Giới thiệu chung về thế giới sống cụ thể:

- Tìm hiểu các cấp độ tổ chức thế giới sống.
- Giới và hệ thống phân loại 5 năm giới.

* Hình thức

- Làm tập san với chủ đề: "Thế giới quanh ta"
+ Các nhóm trong lớp tìm hiểu, sưu tầm tranh ảnh và thiết kế trình bày dưới dạng tập san, trưng bày trong phòng thí nghiệm sinh học của trường, các nhóm trình bày ý tưởng về tập san của mình. Nhóm có tập san độc đáo và phù hợp nhất sẽ được nhà trường hỗ trợ in tập san phát cho HS toàn trường.

+ Cấu trúc tập san gồm các phần:

Mục lục

Phần 1. Lời mở đầu

Giới thiệu tóm tắt về nội dung, ý nghĩa của tập san và nhóm tác giả.

Phần 2. Nội dung

Hình ảnh sưu tầm hoặc chụp và các bài báo về các giới sinh vật, sắp xếp các bài báo theo đúng hệ thống phân loại sinh giới. (Ghi rõ người sưu tầm và tác giả bài báo)

Phần 3. Tài liệu tham khảo

- Sau khi tập hợp được các tập san của các lớp, GV tổ chức buổi triển lãm, trưng bày tập san tại phòng thí nghiệm Sinh học, mời GV tổ khoa học tự nhiên làm ban giám khảo chấm các tập san.

2) Hội thi "Khám phá tế bào"

* **Nội dung:** Hội thi gồm 3 phần:

Phần 1. Vượt chướng ngại vật

Luật chơi: GV thiết kế các ô chữ. Để tìm ra các ô chữ HS phải trả lời các câu hỏi. Trả lời được mỗi hàng ngang ô chữ, HS được mở một góc của hình ảnh. Sau hai hàng ngang ô chữ, HS các đội có quyền được đoán ô chữ chủ đề thông qua hình ảnh gợi ý được lật mở.

Phần 2. Thực hành thí nghiệm tính áp suất thẩm thấu của tế bào

- GV chuẩn bị các dụng cụ nguyên liệu thí nghiệm để xác định áp suất thẩm thấu của tế bào.

- Các đội chơi tiến hành thí nghiệm và tính áp suất của tế bào.

- Ban giám khảo quan sát thao tác thí nghiệm và kết quả thí nghiệm của các đội và đánh giá.

Phần 3. Thiết kế mô hình cấu trúc tế bào sử dụng trong học tập

- Các đội trưng bày mô hình cấu trúc tế bào đã được thiết kế và thuyết trình về mô hình đó.

* Hình thức

- Hoạt động ngoại khóa được tổ chức dưới dạng hội thi với chủ đề "Khám phá tế bào" trong một buổi.

3) Cuộc thi thiết kế máy phát điện áp dụng tính thẩm thấu của màng sinh chất

Phần 1. GV hướng dẫn HS làm máy phát điện thẩm

thấu.

Phần 2. Các đội dưới sự hướng dẫn của GV thực hiện thiết kế máy phát điện thẩm thấu.

Phần 3. Các đội sẽ lên trình diễn sản phẩm và kiểm tra khả năng tạo dòng điện của máy, đội nào có máy thiết kế làm bóng đèn sáng thì chiến thắng. Sản phẩm các nhóm được trưng bày và sử dụng trong dạy Sinh học 10 các lớp tiếp theo.

4) Hội thi "Đầu bếp tài giỏi"

Phần 1. Thực đơn hấp dẫn

Mỗi lớp được thành lập một đội, lên thực đơn các món ăn. Trong quá nấu món ăn đó có sử dụng những ứng dụng Sinh học, đặc biệt ứng dụng enzim.

Phần 2. Vào bếp

Trên cơ sở thực đơn, các nhóm tiến hành nấu các món.

Phần 3. Mâm cơm hấp dẫn

Các nhóm sau khi nấu sẽ thuyết trình về các món ăn trong thực đơn của mình.

- Ban giám khảo bao gồm các GV sẽ chấm các món ăn và các kiến thức sinh học đã được vận dụng vào khâu chế biến.

5) Tham quan thực tế: "Một ngày làm nhà vi sinh vật học"

- Tổ bộ môn tổ chức cho HS đi tham quan các viện nghiên cứu về vi sinh vật và công nghệ thực phẩm. Trong quá trình tham quan HS sẽ được thực hiện một số thí nghiệm về vi sinh vật và tiếp xúc với một số loại máy móc, có thể tổ chức tham quan ở:

+ Viện vi sinh vật và công nghệ sinh học.

+ Viện công nghệ thực phẩm.

- Sau tham quan mỗi HS sẽ làm báo cáo dưới dạng nhật ký một ngày làm nhà vi sinh vật học.

6) Hội chợ thực phẩm ứng dụng Vi sinh vật

- Mỗi lớp trong khối 10 dựng một gian hàng trưng bày sản phẩm ứng dụng vi sinh vật. Trong mỗi gian hàng, các HS phải giới thiệu sản phẩm và hướng dẫn cách làm sản phẩm cho các khách hàng (HS trong trường hoặc GV).

- Các gian hàng được thiết kế và trưng bày theo ý tưởng của mỗi lớp.

- Mỗi lớp phải chọn được sản phẩm hợp lý, lên kế hoạch sản xuất sản phẩm, kế hoạch kinh doanh, thuyết phục khách hàng.

- Sự thành công tại hội chợ của mỗi gian hàng của mỗi lớp được tính bằng số tiền sinh lời mà HS bán hàng được và đánh giá chung của HS toàn trường.

7) Hội thi "Nhà môi trường thông thái"

Gồm 3 phần thi: (4 đội)

Phần 1. Thực trạng ô nhiễm môi trường: Mỗi đội trình bày bằng powerpoint về thực trạng môi trường 3 - 5 phút

Phần 2. Nguyên nhân ô nhiễm môi trường: Các đội tìm hiểu nguyên nhân ô nhiễm qua các câu hỏi trắc nghiệm

Phần 3. Nhà môi trường thông thái

GV đưa ra trường hợp môi nhiễm môi trường cụ thể, các nhóm dựa trên hiểu biết của mình đưa ra các đề xuất, giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường bằng các biện pháp sinh học.

8) Nói chuyện với bác sĩ bệnh viện Ung bướu về vấn đề ung thư hiện nay

- Mời chuyên gia, bác sĩ bệnh viện Ung bướu đến nói chuyện, trao đổi với HS về vấn đề ung thư hiện nay và cách phòng tránh.

- HS hỏi đáp dựa trên phần trình bày của chuyên gia và những hiểu biết của mình ở phần Sinh học vi sinh vật.

9) Hội thảo "Vi khuẩn kháng kháng sinh"

Hội thảo gồm 4 báo cáo.

- Báo cáo 1: Đặc điểm và tác hại của vi khuẩn.

- Báo cáo 2: Kháng sinh và cơ chế tác dụng của kháng sinh.

- Báo cáo 3: Cơ chế kháng thuốc của vi khuẩn.

- Báo cáo 4: Con đường hình thành các chủng vi khuẩn kháng thuốc.

10) Hội thảo: "Virus - đại dịch và vaccin"

Hội thảo gồm 3 báo cáo.

- Báo cáo 1: Đặc điểm và tác hại của virus.

- Báo cáo 2: Sự khác biệt của virus, vi khuẩn, con đường lây lan của virus.

- Báo cáo 3: Vaccin.

Hỏi đáp, thảo luận về virus và vaccin.

11) Hội vui: "Thí nghiệm vui về quang hợp và hô hấp"

* GV yêu cầu HS chuẩn bị các dụng cụ và nguyên vật liệu cần thiết để tiến hành thí nghiệm.

* Cho HS tiến hành các thí nghiệm và rút ra nhận xét:

- Thí nghiệm chứng minh lá cây chỉ quang hợp khi có ánh sáng để tạo tinh bột.

- Thí nghiệm chứng minh quá trình hô hấp của cây thải ra CO₂.

12) Hội thi "Bác sĩ dự phòng vui tính"

Hội thi gồm 5 phần:

Phần 1. Giới thiệu đội thi

- Các đội lên ý tưởng và giới thiệu đội chơi một cách ấn tượng và phải đảm bảo các nội dung:

+ Tên đội.

+ Tên thành viên.

+ Khẩu hiệu của đội chơi.

- Tiêu chí chấm điểm:

Điểm tối đa cho phần 1 là 20 điểm trong đó:

- Hoàn thành phần giới thiệu đúng trong giới hạn 2 phút: 5 điểm.

- Cách thức giới thiệu độc đáo: 5 điểm.

- Tên đội ý nghĩa, gắn với hội thi: 5 điểm.

- Câu khẩu hiệu ngắn gọn, xúc tích, ý nghĩa và gắn với hội thi: 5 điểm.

Phần 2. Hiểu ý đồng đội

Luật chơi: Mỗi đội sẽ cử ra 2 người chơi, một người làm nhiệm vụ mô tả và một người làm nhiệm vụ đoán. Người đoán bị bịt mắt, người mô tả sẽ được phát 10 thẻ trên đó có ghi một từ hoặc cụm từ, người mô tả không được nói từ có trong thẻ mà phải mô tả cho người còn lại

đoán được. Nếu nói trùng từ có ghi trong thẻ sẽ vi phạm luật và dừng cuộc chơi. Đoán đúng một thẻ mỗi đội được 5 điểm. Thời gian chơi giành cho mỗi đội là 3 phút.

➤ Các gói thẻ:

♦ Gói thẻ số 1

- Lao phổi	- Tiêu chảy.
- Ho gà	- Truyền ngang
- Uốn ván.	- Truyền dọc
- Quai bị.	- Miễn dịch
- Tay chân miệng	- Không đặc hiệu.

♦ Gói thẻ số 2

- Lây lan.	- Mất hút.
- Độc lực.	- Thủy đậu.
- Virus	- Đặc hiệu.
- Vi khuẩn.	- Kháng nguyên
- Sốt xuất huyết.	- Kháng thể.

♦ Gói thẻ số 3

- Lây truyền.	- Cách li.
- Cúm.	- Than.
- Dịch tả	- Giang mai.
- HIV/AIDS	- Lậu.
- Vệ sinh cá nhân.	- Viêm màng não.

♦ Gói thẻ số 4:

- Miễn dịch dịch thể.	- Miễn dịch tế bào.
- Vaccin	- Kháng sinh.
- Viêm gan B	- Sởi.
- Đậu mùa.	- Bạch hầu.

Phần 3. Câu chuyện về virus

- Các đội sẽ trình bày đặc điểm cấu tạo của virus và chu trình nhân lên của virus dưới dạng một câu chuyện logic và vui nhộn.

- Điểm tối đa cho phần thi 3 là 50 điểm với tiêu chí:

+ Đảm bảo nội dung đầy đủ: 10 điểm.

+ Câu chuyện logic và vui nhộn: 10 điểm.

+ Câu chuyện giúp HS dễ nhớ khi học về virus: 10 điểm.

+ Kể chuyện và trình diễn hấp dẫn: 10 điểm.

+ Có sự hỗ trợ, đoàn kết các thành viên: 10 điểm.

Phần 4. Đuổi hình bắt chữ

Luật chơi: GV chiếu các hình ảnh, các đội phải đoán được thông điệp hay từ mà hình ảnh đó mô tả, đội nào có đáp án phải giơ bảng giành quyền trả lời. Đội giơ bảng nhanh nhất là đội được quyền trả lời. Mỗi hình ảnh được chiếu trong 1 phút.

- Trả lời đúng 1 hình được 10 điểm.

- Có 4 hình mô tả 4 cụm từ:

1. Phòng bệnh

2. Giám sát

3. Quản lí

4. Điều tra



Phần 5. Bác sĩ dự phòng hiểu biết

Luật chơi: GV đưa ra các câu hỏi về bệnh truyền nhiễm và miễn dịch. Để giành quyền trả lời mỗi nhóm phải thắng trong phần thi trò chơi. Có 4 câu hỏi, mỗi câu 10 điểm.

Câu 1: Bệnh HIV/AIDS có thể lây truyền qua mấy con đường? Đó là những con đường nào?

Câu 2: Môi trường sống có rất nhiều vi khuẩn gây bệnh tại sao cơ thể chúng ta không nhiễm bệnh?

Câu 3: Miễn dịch là gì?

Câu 4: Lấy 1 ví dụ về miễn dịch đặc hiệu và miễn dịch không đặc hiệu?

Các trò chơi được sử dụng trong phần giành lượt chơi:

Trò chơi 1. Bọc vở. **Luật chơi:** Mỗi đội có 4 quyền vở và 4 tờ báo, các đội sẽ thi bọc vở bằng các tờ báo. Đội nào bọc xong 4 quyển vở nhanh nhất và đẹp nhất sẽ giành chiến thắng và quyền trả lời câu hỏi 1.

Trò chơi 2. Nghe một câu nói và bắt chước đúng giọng nói đó. **Luật chơi:** Các đội được nghe 2 lần giọng nói của một người và nói lại chính xác giọng điệu và câu nói đó, đội nào nói đúng nhất, giống nhất sẽ chiến thắng.

Trò chơi 3. Ai nhớ lâu. **Luật chơi:** GV chiếu một loạt các hình ảnh về các bệnh truyền nhiễm, các đội quan sát và ghi nhớ. Đội nào nhớ được tên nhiều bệnh truyền nhiễm có trong hình ảnh nhất thì đội đó chiến thắng.

Trò chơi 4. Kể tên. **Luật chơi:** Mỗi đội cử ra 1 người chơi, trong 30 giây người chơi đó phải viết lên giấy các bộ phận của cơ thể bắt đầu bằng chữ "m". Đội nào viết được nhiều nhất sẽ chiến thắng.

4. Kết luận

Hoạt động ngoại khóa có vai trò quan trọng trong hình thành kiến thức một cách đầy đủ, toàn diện và phát triển năng lực cho HS đặc biệt là năng lực hợp tác nhờ tính tập thể cao. Hầu hết HS và GV đã thấy được tầm

quan trọng của hoạt động ngoại khóa môn Sinh học nhưng do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan nên việc thiết kế và tổ chức hoạt động ngoại khóa chưa được quan tâm đúng mức.

Nội dung chương trình Sinh học 10 ở trường trung học phổ thông thích hợp để tổ chức nhiều hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa khác nhau ứng với các nội dung cụ thể. Tùy theo điều kiện của từng trường và khả năng của HS mà GV lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp để thu được hiệu quả cao nhất. Căn cứ vào nội dung chương trình Sinh học 10, chúng tôi đã đề xuất được một số hình thức để tổ chức hoạt động ngoại khóa. Những nội dung chúng tôi đề xuất có thể sử dụng làm tư liệu tham khảo cho GV trong xây dựng các hoạt động ngoại khóa gắn với dạy học Sinh học 10. Để tổ chức hoạt động ngoại khóa có hiệu quả cần lên kế hoạch cụ thể, chuẩn bị chu đáo, đảm bảo hài hòa giữa hoạt động vui chơi với mở rộng, củng cố kiến thức môn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Vũ Cao Đàm, (1998), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Khoa học - Kỹ thuật, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Thành Đạt (Tổng chủ biên), (2006), *Sinh học 10*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thành Đạt (Tổng chủ biên), (2006), *Sinh học 10 - Sách giáo viên*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Mai Quang Huy, (2009), *Tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Hồ Thị Thùy Giang, (2011), *Thiết kế giáo án ngoại khóa hóa học 11 trung học phổ thông*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [6]. Trần Thị Tuyết Oanh (Chủ biên), (2006), *Giáo trình giáo dục, học tập 2*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

DESIGNING EXTRA-CURRICULAR ACTIVITIES IN TEACHING BIOLOGY GRADE 10 AT UPPER SECONDARY SCHOOL

Le Thi Phuong - Email: lethiphuong.dhgd@gmail.com
 Nguyen Thi Bich Dau - Email: nguyenthibichdaus14@hus.edu.vn
 University of Education - Vietnam National University, Hanoi

Abstract: Biology is an experimental science, linked to the realities of life. However, the main curriculum at the school is limited by time. Students usually learn theory only, teachers also have little opportunity to expand their knowledge and develop competencies for their students... With their roles and advantages, extracurricular activities will help overcome these limitations. Students have opportunities to expand their knowledge, experience and play... Based on the principles and process of developing extracurricular activities, we have proposed some extracurricular activities associated with each specific content of the Biology curriculum Grade 10. These suggestions can be used as references for teachers in designing extracurricular activities associated with teaching Biology Grade 10. To organize effective extracurricular activities, it is necessary to make detailed plans, prepare carefully, ensure the harmony between playing and expansion activities while consolidating the subject knowledge.

Keywords: Design; extracurricular activity; teaching; Biology Grade 10; upper secondary.